TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ AN KHÊ - TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/DS-ST
Ngày: 07-8-2018
"V/v tranh chấp về hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN KHÊ - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đồng Ánh Đông**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Huê**.

2. Bà **Trần Thị Kia**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Thảo** - Thư ký TAND thị xã An Khê.

Ngày 07 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 17/2018/TLST-DS ngày 02 tháng 4 năm 2018 về việc "Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2018/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Diễm H**. Địa chỉ: 585 NH, phường TS, thị xã AK, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh **Đinh Văn B**. Địa chỉ: Tổ Đ, phường TS, thị xã AK, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Diễm H trình bày: Do quen biết tin tưởng nhau, vào ngày 09/8/2016, chị có cho anh Đinh Văn B vay số tiền 200.000.000đ *(Hai trăm triệu đồng)*, lãi suất hai bên thỏa thuận 3%/tháng, tiền lãi trả hàng tháng, thời gian vay là 02 tháng, có viết giấy mượn tiền. Đến thời hạn 02 tháng trả tiền gốc,

anh B hẹn đến tháng 10/2017 sẽ trả, nhưng đến nay anh Bảo vẫn không trả. Vì vậy, chị Nguyễn Thị Diễm H yêu cầu anh Đinh Văn B phải trả số tiền gốc còn nợ là 200.000.000đ và tiền lãi nợ 4 tháng là 200.000.000đ x 3% x 4 tháng = 24.000.000đ. Tại phiên tòa, chị H chỉ yêu cầu anh B trả số tiền lãi nợ 4 tháng với lãi suất 1%/tháng là 8.000.000đ và số tiền gốc còn nợ là 200.000.000đ. Tổng cộng là 208.000.000đ *(Hai trăm linh tám triệu đồng)*.

Bị đơn anh Đinh Văn B trình bày: Anh có vay của chị H số tiền như chị H trình bày, do anh làm ăn thất bại và bị đau ốm nên chưa trả được cho chị H. Anh B đồng ý trả cho chị H số tiền 208.000.000đ *(Hai trăm linh tám triệu đồng)* nhưng do đang gặp khó khăn nên xin được trả dần cho chị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Diễm H khởi kiện đối với anh Đinh Văn B; địa chỉ: Tổ Đ, phường TS, thị xã AK, tỉnh Gia Lai yêu cầu anh B phải trả số tiền đã vay mượn. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì đây là vụ án tranh chấp về hợp đồng vay tài sản, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai.

[2] Về nội dung: Theo yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Diễm H, cùng với việc cung cấp chứng cứ là giấy mượn tiền đề ngày 09/8/2016, mượn số tiền 200.000.000đ, ký tên Đinh Văn B và anh B cũng thừa nhận có vay chị H số tiền này. Vậy có đủ cơ sở xác định anh Đinh Văn B có vay của chị Nguyễn Thị Diễm H số tiền 200.000.000đ *(Hai trăm triệu đồng)* theo như giấy mượn tiền là sự thật. Theo giấy mượn tiền các bên ghi thời hạn trả nợ là 02 tháng, không ghi lãi suất cụ thể, nhưng các bên thừa nhận có thỏa thuận trả lãi nên đây là hợp đồng vay có kỳ hạn và có lãi. Đến thời hạn trả nợ, chị H đòi nợ nhiều lần nhưng anh B chưa trả, nên chị H khởi kiện là có căn cứ đúng theo quy định tại các Điều 471, 474 và Điều 478 của Bộ luật Dân sự năm 2005. Chị H yêu cầu anh B phải trả số tiền gốc còn nợ là 200.000.000đ và tiền lãi nợ 4 tháng là 200.000.000đ x 1% x 4 tháng = 8.000.000đ là phù hợp với quy định tại Điều 476 của Bộ luật Dân sự năm 2005. Anh B đồng ý trả số tiền này và xin được trả dần nhưng chị H không đồng ý, do đó không có cơ sở để chấp nhận ý kiến của anh B. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H, buộc anh Đinh Văn B phải trả cho chị Nguyễn Thị Diễm H số tiền gốc còn nợ là

200.000.000đ và số tiền lãi nợ 4 tháng là 8.000.000đ. Tổng cộng là 208.000.000đ *(Hai trăm linh tám triệu đồng)*.

[3] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, thì bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận. Như vậy, anh Đinh Văn B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 208.000.000đ x 5% = 10.400.000đ *(Mười triệu bốn trăm nghìn đồng)*. Chị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 147, Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 471, 474, 476 và Điều 478 của Bộ luật Dân sự năm 2005; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Diễm H.

- Buộc anh Đinh Văn B phải trả cho chị Nguyễn Thị Diễm H số tiền còn nợ là 208.000.000đ *(Hai trăm linh tám triệu đồng)*.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không chịu thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải trả cho người được thi hành án tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả với mức lãi suất được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, nếu không có thỏa thuận thì mức lãi suất thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Buộc anh Đinh Văn B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 10.400.000đ *(Mười triệu bốn trăm nghìn đồng)*. Chị Nguyễn Thị Diễm H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Diễm H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.600.000đ *(Năm triệu sáu trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền số 0001214 ngày 02/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai.

4. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 07/8/2018, các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã An Khê;
- Chi cục THADS TX An Khê;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Đồng Ánh Đông